

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2021/HS-ST**  
Ngày: 03/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Tình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Vĩnh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo;

**LÊ ANH T (tên gọi khác: C)**, sinh năm 1992 tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Văn Thị H; tiền án: Ngày 05/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại bản án số 40/2019/HSST), bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2020; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 25/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Tân, có mặt tại tòa.

**- Bị hại:**

1. Ông Dương Văn L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh B.

2. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đông Hiệp, xã T, huyện H, tỉnh B.

3. Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh B.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Cao Văn C, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Các bị hại và người có quyền Lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/01/2021, Lê Anh T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 05 giờ ngày 01/01/2021, Lê Anh T đi bộ từ nhà cậu ruột ở cùng thôn về nhà. Khi đến trước nhà ông Cao Văn C thuộc thôn H, xã T, huyện H; T thấy xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 của ông Dương Văn L (*sinh năm 1990, tạm trú: thôn H, xã T, huyện H*) có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T tiến đến vị trí dựng xe, mở chìa khóa nổ máy rồi điều khiển xe mô tô trên về nhà cất giấu. Xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 này là của ông Cao Văn C cho ông Dương Văn L mượn để làm phương tiện đi lại.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ ngày 05/01/2021, T sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 (*trộm cắp được*) làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Nguyễn Thị Xuân T thuộc thôn H, xã T, huyện H thấy có nuôi chim cu gáy nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T dựng xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 cách nhà bà T khoảng 200m rồi đi bộ vào sân nhà bà T thì bị bà T cùng con trai bà T phát hiện truy đuổi. T bỏ lại xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 lại rồi chạy đến nghĩa trang gần đó ngủ. Khi bà T trình báo sự việc, Công an xã T đã đến hiện trường thu giữ xe mô tô trên.

Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, T thức dậy đi bộ theo đường số 7 về nhà. Đến đoạn đường ngã ba ngay vị trí đất của ông T thuộc thôn H, xã T, huyện H; T thấy xe mô tô biển kiểm soát 86B5-02445 của ông Nguyễn Ngọc T dựng trên đường có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên đến mở chìa khóa điện, nổ máy điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 86B5-02445 chạy về nhà cất giấu. Ngày 16/01/2021, bà Văn Thị H (*mẹ ruột T*) đã đem xe mô tô trên trả lại cho ông T.

Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 20/01/2021, Lê Anh T đi bộ từ nhà T đến nhà ông Nguyễn Hồng H thuộc thôn H, xã T, huyện H; thấy xe mô tô biển kiểm soát 60B8-17424 dựng phía sau nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T tiến đến vị trí dựng xe rút dây ổ khóa rồi nổ máy điều khiển chạy về nhà cất giấu. Khoảng 03 ngày sau, T tháo rời lớp nhựa bên ngoài xe cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của mình. Ngày 25/01/2021, T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại thì bị phát hiện và bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H đã xác định:

+ Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen-xám-đỏ biển kiểm soát 59S2-66012 tại thời điểm định giá ngày 01/01/2021 có giá trị 14.000.000đ;

+ Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ-đen biển kiểm soát 86B5-02445 tại thời điểm định giá ngày 05/01/2021 có giá trị 11.500.000đ;

+ Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen biển kiểm soát 60B8-17427 tại thời điểm định giá ngày 20/01/2021 có giá trị 6.500.000đ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Cao Văn C.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 86B5-02445 đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc T.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 60B8-17427 cùng lớp vỏ nhựa bên ngoài của xe đã trả lại cho ông Nguyễn Hồng H.

Về phần dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Anh T; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và

Người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Lê Anh T biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản chất tham lam, tư lợi nên trong khoảng thời gian từ 01/01/2021 đến ngày 20/01/2021, bị cáo đã nhiều lần lén lút lấy trộm tài sản của những người dân trong địa bàn xã T, huyện H, tỉnh B với tổng giá trị tài sản là 32.000.000 đồng, cụ thể:

- Ngày 01/01/2021, Lê Anh T đã trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 59S2-66012 trị giá 14.000.000 đồng của ông Dương Văn L.

- Ngày 05/01/2021, Lê Anh T trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 86B5-02445 trị giá 11.500.000 đồng của ông Nguyễn Ngọc T.

- Ngày 20/01/2021, Lê Anh T trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 60B8-17427 trị giá 6.500.000 đồng của ông Nguyễn Hồng H.

Hành vi này của bị cáo Lê Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Lê Anh T với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Anh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, cũng như để cho bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Bị cáo Lê Anh T đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội và đã có 01 tiền án chưa xóa án tích; đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Anh T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về phần dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử Phạt: Bị cáo Lê Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2021.

- Căn cứ: Khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hữu Tình**